TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 27-11-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Hoà, bà Hoàng Thị Hội.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Giàng Thị D, sinh ngày 02/02/1991 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Giàng Láo T, con bà Tráng Thị D (Đã chết); chồng là Tráng A L, có 04 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 26/02/2019 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 107/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng. Đã hoàn thành thời gian chữa trị cai nghiện ngày 26/02/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/9/2024 đến ngày 03/10/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (do đang mang thai), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ, ngày 28/9/2024 tổ công tác Công an xã Lóng Sập làm nhiệm vụ tại bản P, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra đối

với Giàng Thị D đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện D đang cầm trên tay 01 gói nilon màu xanh, bên trong đựng 02 cục chất bột màu trắng, D khai đó là ma túy, loại Heroine, do D tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của D, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Giàng Thị D đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 28/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng 02 cục chất bột màu trắng thu giữ của Giàng Thị D được 0,12 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu D.

- Tại Kết luận giám định số 1891/KL-KTHS ngày 01/10/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *mẫu ký hiệu D gửi giám định là ma túy*; *loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam.*

Quá trình điều tra Giàng Thị D khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 28/9/2024 D đi bộ từ nhà đến khu vực giáp biên giới Việt Nam – Lào mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, đến nơi D gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết D đã hỏi và mua được 02 cục chất bột màu trắng là Heroine với giá 20.000 đồng. Sau khi mua được ma túy D cầm trong lòng bàn tay rồi đi bộ về. Trên đường về đến bản Pu Nhan, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu thì gặp tổ công tác công an xã Lóng Sập kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 204/CT-VKS ngày 13/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Giàng Thị D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Thị D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị D từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng 01 gói nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng test thử ma túy đối với Giàng Thị D.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Giàng Thị D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Số ma túy bị tổ công tác thu giữ có nguồn gốc do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 20.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã Lóng Sập lập vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 28/9/2024; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản Kết luận giám định số 1891/KL-KTHS ngày 01/10/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu D gửi giám định là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Về khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 0,12 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân, do đó Giàng Thị D đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ, chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội và trong quá trình xét xử bị cáo đang mang thai là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện, nhận thức rõ tác hại của ma túy, biết ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật nên cố ý phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, phù hợp với quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng test thử ma túy đối với Giàng Thị D. Xét đây là vật không có giá trị sử dụng, căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Giàng Thị D, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[7] Về án phí : Bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Giàng Thị D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng Thị D 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Giàng Thị D đi thi hành hình phạt tù, nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2024 đến ngày 03/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng test thử ma túy đối với Giàng Thị D.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/11/2024 của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 27/11/2024).